

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày: 27-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Công

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Thịnh

Ông Nguyễn Văn Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hữu Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Mạc Thanh T. Sinh ngày 05 tháng 3 năm 1998, tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mạc L, sinh năm 1970 và bà Ngô Thị Kim I, sinh năm 1968. Vợ: Nguyễn Thị Trà My, sinh năm 2000; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2023. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 11/01/2024, bị Công an phường CP, thành phố C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 14/11/2024; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024. (Có mặt).

2. Mạc H (tên gọi khác: U). Sinh ngày 10 tháng 8 năm 2000, tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Mạc Văn S, sinh năm 1978 và bà Lê Thị Thiên R, sinh năm 1973. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 14/11/2024; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2024. (Có mặt).

- Người làm chứng: Hồ Quốc A, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Tổ dân phố PH, phường CP, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mạc Thanh T và Mạc H là người nghiện ma túy, có quan hệ họ hàng với nhau.

Khoảng 08 giờ ngày 05/11/2024, T mua 01 bịch ma túy với giá 800.000 đồng của một người tên Kỳ (chưa rõ lai lịch) tại khu vực phường BN, thành phố C để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đến nhà ông Mạc Văn S ở tổ dân phố PH, phường CP, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa để sử dụng ma túy. Tại đây, T vào phòng ngủ của Mạc H (con ông Sơn) rủ H sử dụng ma túy tại phòng, theo đó T cung cấp ma túy, còn H cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy và địa điểm là phòng ngủ của H để cả hai sử dụng ma túy. H đồng ý. Hải đưa cho T dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa đựng 02 lỗ (nỏ), 02 quẹt ga, 01 cây kéo. T để ma túy vào nỏ để cả T, H cùng sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T và H đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện. Thu giữ trên sàn nhà phòng ngủ của H: 01 chai nhựa trong suốt đựng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa, 01 lỗ được gắn ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A); 01 bịch ni lông bên trong có chứa 09 đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu B); 02 quẹt ga; 01 kéo bằng kim loại; 01 gói ni lông; 02 điện thoại di động.

Tại Kết luận giám định số 641/2024/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong các mẫu ký hiệu A, B gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A có khối lượng 0,0575g, mẫu B có khối lượng 1,4635g; tổng khối lượng 1,521g ma túy loại Methamphetamine.

Đối với 1,521g ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ là số ma túy T, H đang sử dụng chưa hết thì bị phát hiện nên không truy cứu trách nhiệm hình sự về tội danh khác.

Mạc Thanh T khai nhận mua 01 bịch ma túy của người tên K ở khu vực phường BN, thành phố C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C chưa xác định được lai lịch người này nên tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Ông Mạc Thanh S không biết T, H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ông nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Sơn.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSCR-HS ngày 04/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố các bị cáo T, Hải về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo T, Hải về điều khoản như trên của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, xử phạt bị cáo H từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy 1,1628g ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 02 quẹt ga, 01 cây kéo, 01 gói ni lông, 01 ống thủy tinh hình cầu; trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu XIAOMI, bị cáo H điện thoại di động hiệu OPPO.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Các bị cáo ăn năn hối hận vì đã gây ra hành vi vi phạm pháp luật nên đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, các bị cáo Mạc Thanh T, Mạc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 15 giờ ngày 05/11/2024, tại nhà ông Mạc Văn Sơn ở tổ dân phố PH, phường CP, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; Mạc Thanh T, Mạc H có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của Hải, thu giữ được 1,521g ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo T, H có đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Do đó, cáo trạng số 19/CT-VKSCR-HS ngày 04/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo T, Hải về điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo T, H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, làm lan truyền các bệnh truyền nhiễm cho xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò, tính chất của từng bị cáo: Bị cáo T là người chủ động chuẩn bị ma túy và rủ bị cáo Hải cùng sử dụng ma túy; đồng thời bị cáo từng bị Công an phường CP xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân phường CP áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm kể từ ngày 18/01/2024 nhưng trong thời gian bị quản lý bị cáo

tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy cho thấy bị cáo coi thường pháp luật nên mức hình phạt của bị cáo T phải cao hơn bị cáo H.

Tuy nhiên, trong hồ sơ và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành công dân tốt.

[3] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) quạt ga màu vàng, trên vỏ có ghi dòng chữ “ACMILAN”; 01 (một) quạt ga, trên vỏ có ghi dòng chữ “HOA VIỆT”, có một đầu bị vỡ; 01 (một) kéo kim loại, dài 08cm; 01 chai nhựa trong suốt, có nắp đậy màu đỏ được đục hai lỗ, có một lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) gói nilong, kích thước (1,5x1,5)cm, có một đầu hàn kín và một đầu hở, bên trong không có chứa gì. Là các vật chứng không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) phong bì được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi tên của Nguyễn Lê Thành Phương, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Hoàng Quang Anh và có 01 chữ ký nhưng không ghi tên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, theo kết luận giám định số 641/2024/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa thì mẫu vật bên trong là 01 ống thủy tinh trong mẫu ký hiệu A (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong kiểm tra bên trong). 01 (một) phong bì được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi tên của Nguyễn Lê Thành Phương, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Hoàng Quang Anh và có 01 chữ ký nhưng không ghi tên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, theo kết luận giám định số 641/2024/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa thì mẫu vật bên trong là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định ký hiệu B, có khối lượng 1,1628g (một phần sáu hai tám gam) (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong kiểm tra bên trong). Là các vật chứng cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu đen, gắn sim số: 0982861913, điện thoại của Mạc Thanh T, tình trạng: đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong máy (tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ, số sim không còn hoạt động). Là tài sản của bị cáo T nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo T.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, gắn sim số: 08625497784, điện thoại của Mạc H, tình trạng: đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong máy (tại thời điểm giao nhận màn hình trước có nhiều vết nứt và góc trên bên phải điện thoại có vết vỡ, điện thoại đã cũ, số sim không còn hoạt động). Là tài sản của bị cáo H nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo H.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mạc Thanh T, Mạc H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1.1. Bị cáo Mạc Thanh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 05 tháng 11 năm 2024 đến 14 tháng 11 năm 2024.

1.2. Bị cáo Mạc H 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 05 tháng 11 năm 2024 đến 14 tháng 11 năm 2024.

2. Về vật chứng vụ án:

2.1. Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) quạt ga màu vàng, trên vỏ có ghi dòng chữ “ACMILAN”; 01 (một) quạt ga, trên vỏ có ghi dòng chữ “HOA VIỆT”, có một đầu bị vỡ; 01 (một) kéo kim loại, dài 08cm; 01 chai nhựa trong suốt, có nắp đáy màu đỏ được đục hai lỗ, có một lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu vàng-trắng; 01 (một) gói nilong, kích thước (1,5x1,5)cm, có một đầu hàn kín và một đầu hở, bên trong không có chứa gì. 01 (một) phong bì được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi tên của Nguyễn Lê Thành Phương, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Hoàng Quang Anh và có 01 chữ ký nhưng không ghi tên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, theo kết luận giám định số 641/2024/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa thì mẫu vật bên trong là 01 ống thủy tinh trong mẫu ký hiệu A (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong kiểm tra bên trong). 01 (một) phong bì được niêm phong, trên phong bì có chữ ký và ghi tên của Nguyễn Lê Thành Phương, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Hoàng Quang Anh và có 01 chữ ký nhưng không ghi tên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa, theo kết luận giám định số 641/2024/KL-KTHS ngày 11/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa thì mẫu vật bên trong là ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định ký hiệu B, có khối lượng 1,1628g (một phẩy một sáu hai tám gam) (tại thời điểm giao nhận không mở niêm phong kiểm tra bên trong).

2.2. Trả lại cho bị cáo Mạc Thanh T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu đen, gắn sim số: 0982861913, điện thoại của Mạc Thanh T, tình trạng: đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong máy (tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ, số sim không còn hoạt động).

2.3. Trả lại cho bị cáo Mạc H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, gắn sim số: 08625497784, điện thoại của Mạc H, tình trạng: đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong máy (tại thời điểm

giao nhận màn hình trước có nhiều vết nứt và góc trên bên phải điện thoại có vết vỡ, điện thoại đã cũ, số sim không còn hoạt động).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.)

3. Về án phí:

3.1. Bị cáo Mạc Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3.2. Bị cáo Mạc H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Mạc Thanh T, Mạc H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND t.p C;
- CCTHADS t.p C;
- Công an phường CP, t.p C;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Công